



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: jsde.nctu.edu.vn



Đặc điểm phát âm tiếng Anh: Những khó khăn sinh viên chuyên ngành tiếng Anh gặp phải

Trần Nguyễn Thanh Thúy¹, Trần Thị Thùy^{1*}, Đào Thị Thái¹, Phạm Như Quyên¹, Trần Trúc Giang¹,
Dương Triệu Vy¹

¹Trường Đại học Nam Cần Thơ

*Người chịu trách nhiệm bài viết: Trần Thị Thùy (email: thuybate@gmail.com)

Ngày nhận bài: 20/8/2023

Ngày phản biện: 15/9/2023

Ngày duyệt đăng: 5/11/2023

Title: English pronunciation characteristics: Difficulties encountered by students major in English

Keywords: english major students, features, pronunciation practice, segment, suprasegment

Từ khóa: đặc điểm, luyện tập phát âm, phân đoạn, siêu đoạn, sinh viên, tiếng anh

ABSTRACT

Accurate pronunciation of English is crucial for EFL students as it affects both the intelligibility and comprehensibility of their speech. Therefore, proficiency in English pronunciation features is a vital aspect of overall linguistic competence, as it impacts both the credibility of the speaker and the comprehension of the listener. This research aimed to identify the challenges faced by English-major students when practicing pronunciation and to suggest potential solutions and strategies for improvement. A mixed-method approach, combining quantitative and qualitative methods, was used for this study. Data was collected through a 16-question questionnaire completed by 175 participants and a semi-structured interview with 6 English-major students from Nam Can Tho University. The results showed that the participants encountered by above average in their pronunciation practice. Based on these findings, several implications and strategies were proposed for both students and lecturers to enhance the practice of pronunciation.

TÓM TẮT

Phát âm tiếng Anh chính xác rất quan trọng đối với sinh viên học ngoại ngữ tiếng Anh, và ảnh hưởng đến mức độ dễ hiểu trong lời nói của họ. Vì vậy, sự thông thạo các đặc điểm phát âm tiếng Anh là một khía cạnh quan trọng của năng lực ngôn ngữ nói chung, ảnh hưởng đến cả độ tin cậy của người nói và khả năng hiểu của người nghe. Với mục tiêu thúc đẩy khả năng phát âm của sinh viên, nghiên cứu này tìm hiểu về những thách thức mà

sinh viên chuyên ngành tiếng Anh gặp phải khi thực hành các đặc điểm phát âm trong tiếng Anh, từ đó đề xuất các giải pháp và chiến lược tiềm năng để cải thiện việc luyện phát âm. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp, với sự kết hợp giữa định lượng và định tính. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng câu hỏi gồm 16 câu hỏi khảo sát trên 175 sinh viên và phỏng vấn bán cấu trúc với 6 sinh viên chuyên ngành tiếng Anh tại Trường Đại học Nam Cần Thơ. Kết quả chỉ ra rằng những vấn đề trong việc luyện tập các đặc điểm phát âm mà người tham gia gặp phải chỉ ở mức trung bình ($M=3,23$). Dựa trên những phát hiện này, một số hàm ý và chiến lược tiềm năng đã được đề xuất cho cả sinh viên và giảng viên nhằm nâng cao việc thực hành các đặc điểm phát âm.

1. GIỚI THIỆU

1.1 Dẫn nhập

Tiếng Anh đã trở thành một công cụ thiết yếu trong xã hội toàn cầu và việc học tiếng Anh là điều cần thiết để tiếp cận và tham gia vào các diễn đàn toàn cầu. Do đó, việc sở hữu kỹ năng tiếng Anh trong xã hội toàn cầu hóa ngày nay đã trở nên ít nhiều bắt buộc đối với các cá nhân (Graddol, 2006) [11].

Trong một trường hợp khác, tác động đáng kể của cách phát âm đến sự thành công chung trong quá trình tiếp thu ngôn ngữ của sinh viên học ngoại ngữ tiếng Anh đã được ghi nhận rõ ràng. Levis (2005) [18] lập luận rằng phát âm là một khía cạnh quan trọng của năng lực ngôn ngữ vì nó giúp tăng cường tính dễ hiểu và giảm thiểu sự hiểu lầm. Kết quả là, nó có thể ảnh hưởng đáng kể đến nhận thức của người nghe về trình độ và hiệu quả giao tiếp của người nói. Derwing và Munro (2005) [6] có cùng quan điểm và chỉ ra rằng phát âm là cửa ngõ dẫn đến giao tiếp thành công vì nó tạo điều kiện cho sự hiểu biết và tạo ra ý nghĩa.

Tuy nhiên, dù phát âm rất quan trọng, nó là một trong những khía cạnh thách thức nhất trong việc học ngôn ngữ đối với sinh viên ngoại

ngữ tiếng Anh. Nó đòi hỏi sự kết hợp phức tạp của các kỹ năng bao gồm nhận biết ngữ âm, ngữ điệu và các kiểu nhấn âm (Gilbert, 2010) [10]. Hơn nữa, hệ thống ngữ âm và âm vị khác nhau giữa ngôn ngữ mẹ đẻ (L1) và tiếng Anh của người học thường gây khó khăn trong việc phát âm chính xác (Major, 2008) [19]. Ngoài ra, việc hướng dẫn phát âm trong các lớp học ngoại ngữ tiếng Anh thường thiếu sự quan tâm đầy đủ và thường được tiếp cận bằng các phương pháp không hiệu quả (Foote et al., 2016) [9]. Điều này làm vấn đề trầm trọng thêm, khiến người học không có đủ công cụ để cải thiện kỹ năng phát âm của mình.

Do tác động đáng kể của cách phát âm đối với việc học ngoại ngữ tiếng Anh và những thách thức mà sinh viên gặp phải trong lĩnh vực này, điều quan trọng là phải tiến hành nghiên cứu để điều tra những khó khăn cụ thể liên quan đến các đặc điểm phát âm. Nghiên cứu như vậy có thể mang lại lợi ích cho cả sinh viên và giáo viên trong bối cảnh nghiên cứu. Kết quả từ nghiên cứu này có thể dẫn tới các phương pháp sư phạm hiệu quả hơn, hỗ trợ các nhà giáo dục phát triển các chiến lược và nguồn lực tốt hơn

cho việc dạy phát âm. Nhờ đó, trải nghiệm học tập của sinh viên có thể được nâng cao, từ đó thúc đẩy việc tiếp thu ngôn ngữ tốt hơn và giao tiếp hiệu quả hơn, giúp sinh viên có được khả năng phát âm thành thạo. Cụ thể, trong nghiên cứu này, những khó khăn của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh tại trường Đại học Nam Cần Thơ và nguyên nhân của những trở ngại đó sẽ được tìm hiểu và làm rõ.

1.2 Tổng quan tài liệu

1.2.1 Phát âm

Trong lĩnh vực ngôn ngữ học, Tench (1990) [28], trong nghiên cứu có ảnh hưởng của mình “các mẫu tiếng Anh: Khóa học nhập môn dành cho sinh viên ngữ âm tiếng Anh”, đã định nghĩa phát âm là “cách nói một ngôn ngữ hoặc một từ hoặc âm thanh cụ thể. Nó bao gồm một hệ thống phức tạp của các thành phần ngôn ngữ, bao gồm cách phát âm và cách phát âm của âm thanh, trọng âm, nhịp điệu và ngữ điệu, kết hợp với nhau để tạo ra tiêu chuẩn hoặc biến thể được chấp nhận của một từ hoặc ngôn ngữ”. Theo Paulston và Burder (1976) [25], phát âm là việc tạo ra một hệ thống âm thanh không cản trở giao tiếp từ góc độ của người nói hoặc người nghe. Cook (1997) [4] cho rằng cách phát âm tiếng Anh có thể được tóm tắt như là sự bật hơi rõ ràng của âm thanh. Khái niệm tương tự về phát âm như một quá trình bật ra các âm thanh cụ thể cũng được chấp nhận. Otlowski (1998) [24] xem phát âm là một quá trình tạo ra những cách phát âm từ và cụm từ dễ hiểu khi xem cách phát âm từ quan điểm giao tiếp. Nói chung, có thể tóm tắt rằng phát âm đề cập đến cách ai đó thốt ra một từ hoặc ngôn ngữ, bao gồm các lựa chọn về trọng âm, ngữ điệu và phát ra âm thanh.

1.2.2 Đặc điểm phát âm trong tiếng Anh Đặc tính phân đoạn

Các đặc điểm phân đoạn hoặc âm vị bao gồm các nguyên âm và phụ âm. Những âm thanh này không thể thiếu trong ngôn ngữ nói và thường được gọi là âm thanh riêng lẻ (Roach, 2009) [26]. Để tạo ra các âm vị tiếng Anh chính xác, sự hiểu biết về các đặc tính ngữ âm của cơ quan phát âm và các điểm phát âm đem lại nhiều lợi ích cho người học (Ladefoged & Johnson, 2014) [17]. Việc hiểu thấu đáo và phát âm chính xác các từ có thể nâng cao khả năng của người học trong việc phát âm tiếng Anh gần giống người bản xứ (Jenkins, 2000) [14]. Như Seferoglu (2005) [27] đã nêu, các nguyên âm và phụ âm riêng lẻ tạo thành các thành phần phân đoạn của một hệ thống âm thanh.

- Phụ âm: Theo McCabe (2001) [20] và Cook (1997) [4], một phụ âm trong ngôn ngữ được phân biệt bằng sự gián đoạn của luồng khí theo một cách nào đó. Để tạo ra phụ âm, luồng khí từ phổi phải bị chặn (s, z; f, v); bị tắc (t, d; k, g; p, b); hoặc chuyển hướng (m, n, ng), (Kelly, 2000) [16].

- Các nguyên âm: Roach (2009) [26] cũng cho thấy nguyên âm là những âm được tạo ra không có sự cản trở luồng khí, chúng hoàn toàn được tạo ra để tự do đi từ thanh quản đến miệng và phát ra, các nguyên âm cũng có thể được tạo ra bằng không khí đi qua cả khoang miệng và khoang mũi. Nguyên âm trong tiếng Anh thường được sử dụng dưới dạng nguyên âm đơn và nguyên âm đôi, trong một số trường hợp đặc biệt còn có thể xuất hiện cả âm bội ba.

Theo Jones (1975) [15] một nguyên âm đơn được định nghĩa là một âm hữu thanh trong đó không khí phát ra theo dòng liên tục từ miệng và hầu họng, không có lực cản và không có sự co thắt nào có thể tạo ra ma sát nghe được. Đó là một nguyên âm đơn mà chất lượng không ảnh hưởng đến thời gian tồn tại của nó. Độ dài của

âm có thể dao động từ âm ngắn như âm /ɪ/ in sit /sɪt/ cho đến dài như âm /i:/ trong từ need /ni:d/. Mặt khác, nguyên âm đôi là một nguyên âm thay đổi từ nguyên âm này sang nguyên âm khác do lưỡi di chuyển theo các hướng khác nhau (Al-Sharif, 2012) [2]. Một nguyên âm đôi, nói một cách đơn giản, là hai nguyên âm trong một. Ví dụ, khi từ “go” được phát âm, có thể nghe thấy nguyên âm đôi /əʊ/. Ngoài ra, O’Connor (1980) [23] mô tả một nguyên âm ba là một chuỗi các nguyên âm, mặc dù ít khó khăn hơn so với các phụ âm; mỗi nguyên âm (hoặc nguyên âm đôi) phải được phát âm một cách thích hợp nhưng phải trôi chảy giữa chúng. Một từ mà chúng ta có thể thấy là “hour”, nó bao gồm ba âm /aʊ.ə/ khi phát âm.

Đặc tính siêu phân đoạn

Trái ngược với phân đoạn, siêu phân đoạn đề cập đến các đặc điểm của việc tạo ra lời nói xuất hiện trước khi tạo ra các âm thanh (phân đoạn) riêng lẻ. Theo Major (2008) [19], ngôn điệu bao gồm trọng âm, độ dài, giọng điệu, ngữ điệu, nhịp điệu và thời gian, là thuật ngữ dùng để mô tả các đặc tính siêu đoạn. Các đặc điểm siêu phân đoạn bao gồm vị trí và kiểu phát âm và phát âm phụ âm cũng như độ cao và đưa về phía trước của lưỡi cũng như độ tròn và căng của môi đối với các nguyên âm. Do đó, thuật ngữ “siêu phân đoạn” được sử dụng để mô tả các yếu tố âm vị và ngữ pháp lớn hơn phân đoạn.

- Trọng âm: Theo Areen và Taha (2014) [3] trên tạp chí English Jurnal trọng âm có thể được coi là nền tảng cơ bản của việc dạy phát âm. Nó đề cập đến âm tiết của một từ được nhấn mạnh khi nó được nói:

Mức độ từ vựng: Trọng âm rơi vào một âm tiết của từ. Trong tiếng Anh, trọng âm bạn đặt vào một âm tiết có thể làm thay đổi nghĩa của

một từ. Ví dụ: “HelLO”, trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2, người nói có thể cao giọng ở cuối từ khi muốn chào hỏi hoặc thu hút sự chú ý của ai đó.

Cấp độ câu: Ở cấp độ này, người nói chỉ cần nhấn mạnh vào những từ quan trọng trong câu mà người nói muốn người nghe chú ý. Một ví dụ là “Hôm nay tôi không khỏe”. Người học tiếng Anh đôi khi khó nhận ra vị trí nhấn trọng âm trong câu.

Trọng âm tương phản: Ở cấp độ này, trọng âm của các từ quan trọng trong câu sẽ được nhấn mạnh hơn rất nhiều. Sự nhấn mạnh có thể được đặt vào các từ hoặc vần điệu của từ. Ví dụ: “Tôi không hiểu”.

- Ngữ điệu: Ngữ điệu là thuật ngữ dùng để mô tả các đường cong cao độ khác nhau tạo nên một cụm từ hoặc một câu khi cao độ khác nhau trong toàn bộ cụm từ hoặc câu. Nói cách khác, giọng điệu có thể biểu thị nhiều loại cảm xúc, bao gồm cả sự giận dữ và mỉa mai. Ngữ điệu có thể làm tăng hiệu quả giao tiếp. Bằng cách sử dụng ngữ điệu, người nói có thể truyền đạt cho người nghe điều họ muốn nhấn mạnh khi kết thúc câu. Một thực tế rõ ràng là cách chúng ta nói điều gì đó có thể có tác động nhiều đến cách chúng ta tiếp nhận thông điệp cũng như những từ chúng ta sử dụng.

- Âm thanh liên kết: Liên kết mô tả sự kết nối giữa âm thanh cuối cùng của một từ và âm đầu của từ tiếp theo. Theo Roach (2009) [26], khái niệm liên kết là “cách nối cách phát âm của hai từ sao cho dễ phát âm và trôi chảy với nhau”. Ví dụ: cụm từ “hold on” sẽ được người bản xứ phát âm là /həʊldɒn/, “turn the light → on”, chữ “t” của từ “light” và chữ “on” cần phải được liên kết với nhau, thì nó sẽ ra câu “tɜrn ðə laɪtn”.

2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

2.1 Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu này nhằm mục đích tìm ra những thách thức mà sinh viên học tiếng Anh gặp phải trong quá trình thực hành phát âm. Để thực hiện điều này, phương pháp tiếp cận theo các phương pháp hỗn hợp, bao gồm cả phương pháp định lượng và định tính, đã được sử dụng. Dữ liệu định lượng được dùng làm nền tảng cho việc lựa chọn người tham gia trong giai đoạn nghiên cứu định tính tiếp theo. Sau khi phân tích dữ liệu định lượng, phương pháp định tính đã được sử dụng để điều tra sâu hơn và làm sáng tỏ các vấn đề của người tham gia thông qua việc đặt câu hỏi sâu hơn.

2.2 Khách thể nghiên cứu

2.2.1 Người tham gia trả lời bảng câu hỏi

175 sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh thuộc tất cả các khóa học từ năm 2019-2022 tại trường Đại học Nam Cần Thơ đã tham gia khảo sát nghiên cứu này, và tất cả đều đã hoàn thành một số khóa học liên quan đến phát âm và nghe nói tiếng Anh. Số lượng người tham gia nam và nữ lần lượt là 126 và 49, độ tuổi của hầu hết người tham gia nằm trong khoảng từ 18-22, 2 trường hợp ngoại lệ là trên 22 tuổi. Thông tin của những người tham gia khảo sát được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1. Mô tả người tham gia phỏng vấn

		Số lượng	Tỉ lệ (%)
Giới tính	Nam	49	28,00
	Nữ	126	72,00
Khóa học	Năm nhất	61	34,86
	Năm hai	24	13,71
	Năm ba	66	37,72
	Năm cuối	24	13,71
	Xuất sắc	4	2,3
	Giỏi	33	18,9
Phân loại kết quả học tập	Khá	68	38,9
	Trung bình	46	26,3
	Yếu	24	13,7

2.2.2 Người tham gia phỏng vấn

Để tìm hiểu và hiểu sâu hơn về quan điểm của sinh viên đối với vấn đề nghiên cứu, các cuộc phỏng vấn được thực hiện với 2 nhóm, mỗi nhóm 6 sinh viên được chia dựa trên điểm trung bình thông qua kết quả bảng câu hỏi. Những người tham

gia bao gồm 4 nữ và 2 nam. Nhóm đầu tiên có 3 học sinh gặp ít khó khăn nhất trong việc luyện tập các đặc điểm phát âm tiếng Anh ($M < 2$). Ngược lại, nhóm thứ hai gồm 3 học sinh gặp khó khăn nhất ($M > 4$). Thông tin chi tiết của những người tham gia phỏng vấn được mô tả trong Bảng 2.

Bảng 2. Đặc điểm người tham gia phỏng vấn

Nhóm	Người được phỏng vấn	Điểm trung bình (M)	Tuổi	Giới tính	Năm học	Kết quả học tập
Khó khăn nhất	Sinh viên 1	4,75	18	Nữ	Năm nhất	Giỏi
	Sinh viên 2	4,56	18	Nam	Năm nhất	Khá
	Sinh viên 3	4,56	20	Nữ	Năm ba	Khá
Ít khó khăn	Sinh viên 4	1,38	18	Nữ	Năm nhất	Giỏi
	Sinh viên 5	1,40	22	Nam	Năm tư	Giỏi
	Sinh viên 6	1,69	18	Nữ	Năm nhất	Khá

2.3 Phương tiện nghiên cứu

2.3.1 Bảng câu hỏi khảo sát

Nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi làm công cụ chính để thu thập dữ liệu định lượng. Bảng khảo sát bao gồm 20 câu hỏi, tất cả đều ngắn gọn và tập trung vào dữ liệu cần thiết. Công cụ này là một cách hiệu quả và nhanh chóng để thu được lượng thông tin lớn, đặc biệt là đối với số lượng lớn người trả lời trong thời gian ngắn. Hơn nữa, nếu bảng câu hỏi được thực hiện tốt thì dữ liệu có thể được thu thập và phân tích dễ dàng. Bảng câu hỏi được thiết kế bằng thang đo Likert 5 điểm với các lựa chọn từ “hoàn toàn đồng ý” đến “hoàn toàn không đồng ý”. Hơn nữa, các mục trong bảng câu hỏi được thiết kế dựa trên kết quả của các nghiên cứu trước đây được trình bày trong tổng quan tài liệu.

2.3.2 Phỏng vấn

Để tìm hiểu sâu hơn về nhận thức của người tham gia, các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc đã được thực hiện. Các cuộc phỏng vấn đóng vai trò là một công cụ có giá trị để xác minh chéo các kết quả thu được từ bảng câu hỏi. Các cuộc

phỏng vấn được thực hiện với hai nhóm sinh viên riêng biệt: nhóm gặp nhiều khó khăn nhất và nhóm gặp ít khó khăn nhất. Những cuộc phỏng vấn này tạo điều kiện cho việc phân tích chi tiết những thách thức của sinh viên khi thực hành các đặc điểm phát âm. Năm câu hỏi phỏng vấn cụ thể được đặt ra nhằm tìm hiểu những khó khăn trong phát âm của học sinh cũng như tìm hiểu nguyên nhân sâu xa của những khó khăn này.

2.4 Phân tích số liệu

Dữ liệu thu thập từ bảng câu hỏi được xử lý bằng phần mềm IBM SPSS phiên bản 20.0 để xác thực độ tin cậy của công cụ. Kết quả cho thấy 17 trường hợp hợp lệ từ dữ liệu thu thập được và hệ số độ tin cậy của bảng câu hỏi thí điểm tương đối cao ($\alpha = 0,86$). Đầu tiên, Phân tích độ tin cậy được thực hiện để kiểm tra độ tin cậy của bảng câu hỏi. Hệ số Cronbach's Alpha cho thấy hệ số tin cậy của bộ câu hỏi khá cao ($\alpha = 0,93$). Tiếp theo, Thống kê mô tả được thực hiện để tính điểm trung bình, độ lệch tối đa, tối thiểu và độ lệch chuẩn.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Kết quả từ bảng câu hỏi khảo sát

Bảng 3. Nhận thức của sinh viên về khó khăn trong việc thực hành các đặc điểm phát âm tiếng Anh

	Giá trị tối thiểu	Giá trị tối đa	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Tổng	1,31	4,81	3,23	0,85
Phân đoạn	1,13	4,88	3,37	0,94
Siêu phân đoạn	1,13	4,75	3,08	0,89

Điểm trung bình chung cho thấy nhận thức chung của sinh viên về mức độ khó khăn khi luyện phát âm tiếng Anh. Đặc biệt, điểm trung bình 3,23, chỉ trên mức trung bình, cho thấy sinh viên chuyên ngành tiếng Anh tại trường Đại học Nam Cần Thơ gặp khó khăn ở mức độ vừa phải trong phát âm. Phân tích cũng tiết lộ rằng một số sinh viên phải đối mặt với mức độ khó cao, thể hiện qua điểm tối đa là 4,81, cho thấy vẫn còn cơ hội để cải thiện kỹ năng phát âm của họ. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng một số sinh viên thấy việc phát âm ít thử thách hơn nhiều, thể hiện qua số điểm tối thiểu là 1,31.

Về đặc điểm phân đoạn, đối với sinh viên chuyên Anh tại trường Đại học Nam Cần Thơ, điểm trung bình của cụm này nằm trong khoảng từ trung bình (3) đến cao (4) cho thấy mức độ khó tương đối cao khi thực hành các đặc điểm phân đoạn này (M=3,37). Phạm vi dữ liệu, từ tối thiểu 1,13 đến tối đa 4,88, gợi ý nhiều trải nghiệm đa dạng của sinh viên. Một số sinh viên phải đối mặt với những thách thức đáng kể, được biểu thị bằng điểm tối đa gần đầu trên của thang đo (5). Tuy nhiên, cũng có sinh viên nhận thấy các đặc điểm phân đoạn ít khó hơn, thể hiện qua số điểm tối thiểu là 1,13. Độ lệch chuẩn 0,94 ngụ ý sự thay đổi đáng kể trong nhận thức của sinh viên, nhấn mạnh tính chất cá nhân của việc tiếp thu ngôn ngữ. Đối với các đặc điểm siêu phân đoạn, điểm trung bình của sinh

viên là 3,08 cho thấy rằng họ nhận thấy những đặc điểm này ít khó hơn so với các đặc điểm phân đoạn nhưng vẫn đặt ra mức độ khó vừa phải. Điểm số dao động từ tối thiểu là 1,13, cho thấy độ khó ít hơn đối với một số sinh viên, đến tối đa là 4,75, cho thấy những thách thức đáng kể đối với những sinh viên khác. Độ lệch chuẩn 0,89, mặc dù thấp hơn một chút so với đặc điểm phân khúc nhưng vẫn cho thấy sự thay đổi đáng kể trong nhận thức của sinh viên.

3.2 Kết quả phỏng vấn

Sau khi có kết quả phỏng vấn cá nhân, cả 6 bạn được phỏng vấn đều bày tỏ rõ ràng rằng họ đều gặp khó khăn khi luyện tập các đặc điểm siêu đoạn, trong đó chỉ có 4 sinh viên gặp khó khăn trong việc luyện tập các đặc điểm phát âm phân đoạn, trong khi đó có 2 sinh viên (sinh viên D và sinh viên F) thuộc nhóm ít khó khăn nhất không gặp vấn đề gì khi luyện phát âm các đặc điểm phân đoạn. 5 trong số 6 người được phỏng vấn nói rằng họ cảm thấy việc luyện tập các đặc điểm siêu phân đoạn trong cách phát âm tiếng Anh khó hơn so với việc thực hành các đặc điểm phân đoạn. Cụ thể, họ cho biết

... Tôi phát âm yếu và gặp khó khăn nhất khi phát âm tiếng Anh. Điều này bao gồm cả các tính năng phân đoạn và siêu phân đoạn. Nhưng khó khăn của tôi nhiều hơn về các tính năng siêu phân đoạn ...

(Sinh viên A, dòng thoại 3-6)

... Tôi hơi kém về phát âm vì chưa hiểu rõ và chưa luyện tập nhiều và sâu về đặc điểm của nó nên gặp nhiều trở ngại về đặc điểm phát âm. Đặc biệt là về các tính năng siêu phân đoạn...

(Sinh viên B, dòng thoại 3-5)

... Tôi gặp rất nhiều khó khăn trong việc luyện phát âm và tôi cũng thấy mình gặp khó khăn trong mọi khía cạnh phát âm của mình...

(Sinh viên C, dòng thoại 2-3)

... Tôi phát âm khá tốt và hầu như không gặp khó khăn gì trong việc luyện tập các đặc điểm phân đoạn, thậm chí luyện ngữ điệu và nhấn âm, ngoại trừ các âm liên kết. Tôi vẫn đang gặp khó khăn khi giải quyết vấn đề này...

(Sinh viên D, dòng thoại 2-4)

..... Tôi không gặp nhiều vấn đề nhưng vẫn có một số điểm vẫn cản trở mình khi phát âm như phát âm nguyên âm dài, trọng âm từ. Ngoại trừ 2 khía cạnh trên, tôi có thể thực hành các tính năng khác một cách dễ dàng...

(Sinh viên F, dòng thoại 1-3)

Kết quả từ các cuộc phỏng vấn cho thấy sự tương phản giữa kết quả phỏng vấn và kết quả từ bảng câu hỏi về những khó khăn trong việc thực hành hai đặc điểm này. Trong khi kết quả phỏng vấn cho thấy người tham gia hầu hết gặp khó khăn khi thực hành các đặc điểm siêu phân đoạn thì số liệu thống kê từ bảng câu hỏi cho thấy mức độ khó khi thực hành phân đoạn cao hơn là sự khó khăn trong việc thực hành các tính năng siêu phân đoạn. Qua kết quả phỏng vấn cho thấy người được phỏng vấn có nhận thức cao và nhận định rõ ràng về khó khăn của mình.

3.3 Thảo luận

Nghiên cứu này nhằm mục đích tìm hiểu nhận thức của sinh viên chuyên Anh về những khó khăn trong việc luyện phát âm tiếng Anh tại Đại học Nam Cần Thơ. Điểm trung bình chung là 3,23 cho thấy người tham gia gặp mức độ khó

khăn vừa phải. Điều này phù hợp với nghiên cứu trước đây cho thấy rằng những người học ngôn ngữ thường gặp phải mức độ khó vừa phải trong việc thành thạo trong việc học phát âm tiếng Anh (Cunningham, 2012; Fadillah, 2020; Jahara & Abdelrady, 2021) [5],[7],[13].

Đối với các đặc điểm phân đoạn, điểm trung bình cho thấy mức độ khó tương đối cao. Phát hiện này phù hợp với nghiên cứu của Abdullah và Lulita (2018) [1], trong đó chỉ ra rằng các đặc điểm phân đoạn thường đặt ra thách thức lớn hơn cho những người nói ngoại ngữ tiếng Anh. Phát hiện này có thể được giải thích là do ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ (Islam, 2020) [12]. Điều thú vị là dữ liệu phỏng vấn định tính lại thể hiện sự tương phản. Các sinh viên cho biết họ gặp nhiều khó khăn hơn với các đặc điểm siêu phân đoạn, điều này trái ngược với kết quả trong bảng câu hỏi cho thấy sinh viên gặp mức độ khó cao hơn cho các đặc điểm phân đoạn. Sự không nhất quán này có thể là do các sắc thái được nắm bắt thông qua các phương pháp định tính, như đề xuất của Brown (2016) [21]. Nghiên cứu này cũng có thể chỉ ra rằng sinh viên có nhận thức về ngôn ngữ học cao hơn khi thảo luận về những khó khăn của họ ở dạng câu hỏi mở, như Myhill và Newman (2019) [22] đã đề xuất.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Kết quả của nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng đối với cả giảng viên và sinh viên. Đối với các giảng viên, nên khuyến nghị một phương pháp giảng dạy khác biệt tập trung vào cả các đặc điểm phân đoạn và siêu phân đoạn, cùng với việc tích hợp các đánh giá định tính và các hoạt động siêu nhận thức. Đối với sinh viên, cần nhấn mạnh vào việc tự đánh giá thường xuyên, tập trung thực hành vào các lĩnh vực khó khăn đã được xác định, hỗ trợ nhau trong học tập và tham gia vào nhiều nguồn tài

nguyên học tập đa dạng. Bằng cách giải quyết những khía cạnh này, cả giảng viên và sinh viên đều có thể góp phần tạo ra một môi trường học ngôn ngữ cá nhân hóa và hiệu quả hơn tại trường đại học. Nghiên cứu này có bối cảnh cụ thể, hạn chế khả năng khái quát hóa của nó

ngoài bối cảnh mẫu và học thuật. Hơn nữa, sự khác biệt giữa bảng câu hỏi và dữ liệu phỏng vấn cho thấy tầm quan trọng của việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu kết hợp để có thể tìm hiểu một cách toàn diện về những khó khăn trong việc học ngôn ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Abdullah, F., & Lulita, L. (2018). Situating English segmental and suprasegmental features proportionally: a profile of Indonesian EFL students. *English Education and Applied Linguistics Journal (EEAL Journal)*, 1(1).
- [2] Al-Sharif, M. (2012). A Diagnostic Study of Mispronunciation among Al-Aqsa University English.
- [3] Areen, A.M and Taha, A.J. (2014). Segmental and Suprasegmental Difficulties in English Pronunciation to English as a Foreign Students (EFS) of English Department at Koya university. *English Journal*. Sulaimani University.
- [4] Cook, V. (1997). *Inside language*. London: Arnold.
- [5] Cunningham, U. (2012). *Teachability and learnability of English pronunciation features for Vietnamese-speaking learners*. In Teaching and researching English accents in native and non-native speakers (pp. 3-14). Berlin, Heidelberg: Springer Berlin Heidelberg.
- [6] Derwing, T.M. and Munro, M.J. (2005). Second language accent and pronunciation teaching: a research-based approach. *TESOL Quarterly* 39(3): 379–397.
- [7] Fadillah, A. C. (2020). Pronunciation Difficulties of EFL Learners in Indonesia: A Literature Study. *Jurnal Budaya Brawijaya*, 2(1), 7-13.
- [8] Fellows, R. F., & Liu, A. M. (2021). *Research methods for construction*. John Wiley & Sons.
- [9] Foote, J. A., Trofimovich, P., Collins, L., & Urzúa, F. S. (2016). Pronunciation teaching practices in communicative second language classes. *The Language Learning Journal*, 44(2), 181-196.
- [10] Gilbert, J. B. (2010). *Pronunciation as orphan: What can be done?. As We Speak* 7: 1-9.
- [11] Graddol, D. (2006). *English next: Why Global English may mean the end of 'English as a foreign language'*. London: British Council.
- [12] Islam, S. M. (2020). Segmental Errors in English Pronunciation of Non-Native English Speakers. *Journal of Education and Social Sciences*, 16(1), 14-24.
- [13] Jahara, S. F., & Abdelrady, A. H. (2021). Pronunciation Problems Encountered by EFL Learners: An Empirical Study. *Arab World English Journal*, 12(4), 194-212.
- [14] Jenkins, J. (2000). *The Phonology of English as an International Language: New Models, New Norms, New Goals*, Oxford: Oxford University Press.
- [15] Jones, D. (1975). *The Pronunciation of English: Definitive Ed*. Cambridge University Press.
- [16] Kelly, G. (2000). *How to teach pronunciation*. Essex: Pearson Education.

- [17] Ladefoged, P., & Johnson, K. (2014). *A course in phonetics*. Cengage learning.
- [18] Levis, J. (2005). Changing contexts and shifting paradigms in pronunciation. *TESOL Quarterly* 39(3): 369–377.
- [19] Major, R. (2008). Transfer in second language phonology: A review. In Hansen Edwards, J. & Zampini, M. (eds.), *Phonology and second language acquisition*, pp. 63–94. Amsterdam: John Benjamins. CrossRefGoogle Scholar.
- [20] McCabe, A. (2001). *An introduction to linguistics and language studies*. London: Equinox. Mohammed, M. A. A., & Idris, S. A. M. (2020). Challenges of pronunciation to EFL learners in spoken English. *Multicultural Education*, 6(5), 193-203.
- [21] Morrell, C. J., Sutcliffe, P., Booth, A., Stevens, J., Scope, A., Stevenson, M., & Stewart-Brown, S. (2016). A systematic review, evidence synthesis and meta-analysis of quantitative and qualitative studies evaluating the clinical effectiveness, the cost-effectiveness, safety and acceptability of interventions to prevent postnatal depression. *Health Technology Assessment*, 20(37), 1-414.
- [22] Myhill, D., & Newman, R. (2019). *Developing metalinguistic understanding through dialogic teaching*. The Routledge international handbook of research on dialogic education, 360.
- [23] O'Connor, J. D. (1980). *Better English Pronunciation*. Cambridge University Press.
- [24] Otlowski, M. (1998). Pronunciation: What are the expectations? *The internet TESL Journal*, 4(1), 115-129.
- [25] Paulston, C. B., & Burder, M. N. (1976). *Teaching English as a Second Language. Techniques and Procedures*. Cambridge: Winthrop Publishers, Inc.
- [26] Roach, P. (2009). *English phonetic and phonology: A practical course*, (4th ed.). New York: Cambridge University Press.
- [27] Seferoglu, G. (2005). Improving students' pronunciation through accent reduction software. *British Journal of Educational Technology*, 36(2), 303-316
- [28] Tench, P. (1990). The pronunciation of English in Abercrave. *English in Wales*, 13-141.